

Số: **113/2018/QĐST-HNGĐ**

Long Biên, ngày 30 tháng 3 năm 2018

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

- Căn cứ hồ sơ việc hôn nhân gia đình thụ lý số 155/2018/TLST-HNGĐ ngày 15/3/2018 giữa:

Người yêu cầu: Anh Quách Hiền H, sinh năm 1970

HKTT: Phường NL, quận Long Biên, TP. Hà Nội.

Và chị Bùi Thị Kim N, sinh năm 1974

HKTT: Phường NL, quận Long Biên, TP. Hà Nội.

- Căn cứ vào Điều 212 và điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;
- Căn cứ vào Điều 55, 81, 82, 83 Luật hôn nhân và gia đình;
- Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 22/3/2018.

XÉT THẤY

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 22/3/2018 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn bảy ngày kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa:

Người yêu cầu: Anh Quách Hiền H, sinh năm 1970

HKTT: Phường NL, quận Long Biên, TP. Hà Nội.

Và chị Bùi Thị Kim N, sinh năm 1974

HKTT: Phường NL, quận Long Biên, TP. Hà Nội.

2. Công nhận sự thoả thuận của anh H, chị N như sau:

2.1. Về việc nuôi con: Anh chị có 02 con chung là cháu Quách Phương C, sinh ngày 30/7/1999 và cháu Quách Thu P, sinh ngày 21/9/2006. Cháu Quách Phương C hiện nay đã trưởng thành. Sau khi ly hôn, chị N được trực

tiếp chăm sóc và nuôi dưỡng cháu P. Anh H đóng góp nuôi con 2.000.000đ (hai triệu đồng)/tháng kể từ tháng 4 năm 2018 cho đến khi cháu P trưởng thành, đủ 18 tuổi hoặc đến khi có sự thay đổi khác theo quy định của pháp luật.

Không ai được cản trở quyền thăm nom và chăm sóc con chung.

2.2 Về tài sản chung: Anh chị không yêu cầu Tòa án giải quyết.

2.3 Về lệ phí ly hôn: Anh H và chị N mỗi người phải chịu **150.000 đồng** (Một trăm năm mươi nghìn đồng) lệ phí giải quyết việc hôn nhân gia đình. Anh chị đã nộp mỗi người 150.000đ tiền tạm ứng lệ phí tại chi cục thi hành án dân sự Quận Long Biên theo biên lai tương ứng số 0000186 và 0000187 ngày 15/3/2018. Nay chuyển thành lệ phí.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm./.

Nơi nhân:

- TAND TP Hà Nội;
- VKSND quận Long Biên;
- Chi cục THADS quận Long Biên;
- UBND phường SĐ, quận Long Biên (nơi đăng ký kết hôn ngày 14/11/1998);
- Người yêu cầu;
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

Nguyễn Thị Hồng Hà